

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Ban điều hành Công ty báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023, dự kiến kế hoạch SXKD năm 2024, với các nội dung như sau:

I. Đặc điểm tình hình chung, thuận lợi, khó khăn

1. Đặc điểm tình hình

Năm 2023 là năm thị trường bất động sản, xây dựng, vật liệu xây dựng đặc biệt khó khăn, và ẩn chứa rất nhiều thách thức đối với hoạt động của các doanh nghiệp, như thiếu đơn hàng, cắt giảm công suất, cắt giảm lao động, đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, như sản lượng tiêu thụ giảm dần, có thời điểm phải tạm ngưng sản xuất tất cả các dây chuyền, người lao động phải ngưng việc dài ngày.

2. Thuận lợi

- Thương hiệu Thanh Thanh được người tiêu dùng trong và ngoài nước biết đến;
- Lực lượng lao động có tay nghề, có kinh nghiệm, gắn bó nhiều năm với công ty;
- Tình hình tài chính lành mạnh;
- Có hệ thống đại lý phân phối ổn định và đồng hành với công ty nhiều năm;
- Tổ chức bộ máy tinh gọn, kỷ cương được giữ vững. Công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ thực hiện tốt.

3. Khó khăn

- Tình hình thế giới diễn biến hết sức phức tạp, đặc biệt chiến tranh giữa Nga và Ucraina kéo dài làm cho giá xăng dầu tăng làm cho chi phí tăng cao;
- Nhiều dự án bất động sản bị đình trệ, gây khó khăn cho doanh nghiệp;
- Cung cầu mất cân đối, gây khó khăn cho việc tiêu thụ sản phẩm;
- Thị trường xuất khẩu khó khăn do bị cạnh tranh gay gắt;
- Thiết bị, máy móc đã hoạt động trên 20 năm, thường xuyên hư hỏng làm chi phí sửa chữa cao làm cho giá thành sản phẩm tăng cao;
- Đa số người lao động đã lớn tuổi, nên năng suất lao động thấp;
- Công ty nằm trong khu công nghiệp Biên Hòa 1, đã có chủ trương di dời, nên khó khăn trong việc đầu tư thiết bị hiện đại để nâng cao chất lượng và đa dạng chủng loại sản phẩm;
- Kho bãi chật hẹp nên rất khó khăn trong việc dự trữ nguyên liệu vào mùa mưa.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

1. Các chỉ tiêu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH năm 2023 so với KH	Tỷ lệ TH năm 2023 so với năm 2022
1	Sản xuất	m ²	3.500.000	2.390.794	3.552.616	68,31%	67,30%
2	Tiêu thụ	m ²	3.500.000	2.328.495	3.443.860	66,53%	67,61%
3	Doanh thu	Tỷ đồng	324,646	227,620	313,147	70,11%	72,69%
4	Lãi trước thuế	Tỷ đồng	12,244	9,526	14,429	77,80%	66,02%

2. Chất lượng sản phẩm năm 2023;

Phân xưởng	Loại 1	Loại 2	Loại phế/chính phẩm
Phân xưởng ceramic	92,3%	7,7%	0,21%
Phân xưởng granite	91,7%	8,3%	0,52%

3. Các chỉ tiêu khác:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Số đầu năm, ngày 01/01/2023	Số cuối năm, ngày 31/12/2023	Tỷ lệ TH so với đầu năm (%)
Hàng tồn kho	m ²	1.096.792	1.136.316	103,6%
Tổng nợ phải trả	Tỷ đồng	60,830	67,134	110,4%
Tổng nợ phải thu	Tỷ đồng	28,869	26,883	93,1%

4. Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023

Năm 2023, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh không đạt so với kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân:

- + Tiêu thụ chậm.
- + Thị trường xuất khẩu khó khăn.
- + Do sản lượng tiêu thụ giảm dần, có thời điểm Công ty phải tạm ngưng sản xuất tất cả các dây chuyền, người lao động phải ngưng việc dài ngày.

5. Một số vấn đề khác

5.1. Thực hiện việc thoái vốn cổ phần tại Công ty cổ phần gạch men Cosevco để bổ sung vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, giá trị thu hồi: 3,030 tỷ đồng

5.2. Bán thanh lý tài sản (Thiết bị, Xe Ô tô), giá trị thu hồi: 1,396 tỷ đồng

5.3. Trích lập dự phòng giảm giá cổ phiếu VITALY, giá trị: 4,564 tỷ đồng

5.4. Trích lập dự phòng quỹ tiền lương, giá trị: 3,0 tỷ đồng.

III. Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

1. Chỉ tiêu chính

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Dự kiến kế hoạch năm 2024
1	Sản xuất	m ²	3.000.000
2	Tiêu thụ	m ²	3.000.000
3	Doanh thu	Tỷ đồng	290,812
4	Lãi trước thuế	Tỷ đồng	9,355

2. Cơ sở xây dựng kế hoạch năm 2024

- Cơ cấu sản phẩm sản xuất và tiêu thụ như năm 2023;
- Giá nguyên vật liệu, trên cơ sở giá tháng 12 năm 2023;
- Giá CNG, trên cơ sở giá tháng 12 năm 2023 và dự kiến năm 2024;
- Giá vỏ điều, trên cơ sở giá tháng 12 năm 2023 và dự kiến năm 2024;
- Giá bán dự kiến theo giá bình quân 11 tháng năm 2023 và có điều chỉnh một số chủng loại cho phù hợp theo thị trường hiện nay;
- Các chi phí khác tương tự năm 2023.

3. Các giải pháp thực hiện

- Phối hợp với FICO, FICOCOM phát triển thêm đại lý phân phối, mở rộng thị trường;
- Tiếp tục nghiên cứu sản phẩm đặc trưng phù hợp với máy móc thiết bị, công nghệ hiện có của Công ty để tiêu thụ ở phân khúc thị trường riêng biệt;
- Duy trì và tăng cường công tác xuất khẩu;
- Tăng cường quản lý sản xuất để tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu;
- Tăng cường kiểm soát qui trình công nghệ, kiểm soát chất lượng gạch, tránh tình trạng phân nhiều lô, kịp thời thanh lý những mẫu tồn kho lâu ngày;
- Tăng cường quản lý các kho thành phẩm, nguyên nhiên vật liệu, phụ tùng không để thất thoát, giảm tỷ lệ bể vỡ, kém phẩm cấp;
- Tiếp tục nghiên cứu các biện pháp nhằm giảm giá thành sản phẩm;
- Cố gắng duy trì việc làm thường xuyên cho người lao động;
- Tổ chức tốt thu hồi công nợ khách hàng.



IV. Về đầu tư

- Đã đầu tư 01 xe Ô tô (Năm chỗ) phục vụ công tác cho cán bộ;
- Theo kế hoạch của tỉnh Đồng Nai, Công ty phải di dời đến địa điểm mới vào cuối năm 2025, Ban điều hành Công ty đã thành lập Tổ xây dựng phương án di dời để báo cáo Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông thông qua trong thời gian sớm nhất.

Trên đây là một số nét cơ bản kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- KHVT, KT-TH;
- Lưu TCHC



Trần Hưng Lương

Số: 01/BC-HĐQT

Đồng Nai, ngày 25 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Về quản lý theo chức năng nhiệm vụ trong Điều lệ

Trong năm 2023, HĐQT đã tiến hành 04 cuộc họp và ban hành 12 nghị quyết. Các Nghị quyết được ban hành đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến hoạt động quản trị, tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 theo đúng định hướng đã đề ra tại cuộc họp ĐHCĐ.

Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác quản trị doanh nghiệp một cách cẩn trọng, tuân thủ đúng các quy định pháp luật, Điều lệ của Công ty, thường xuyên theo dõi, trực tiếp giám sát tình hình của thị trường, tình hình thực tế các hoạt động của Công ty để kịp thời chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thực hiện các mặt hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao nhất.

2. Đánh giá thực hiện kế hoạch năm 2023

2.1. Tổ chức Đại hội cổ đông

Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 19/4/2023.

2.2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023

STT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH năm 2023 so với KH	Tỷ lệ TH năm 2023 so với năm 2022
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	59,92	59,92	59,92	100,00%	100,00%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	324,65	227,62	313,15	70,11%	72,69%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	12,24	9,53	14,43	77,80%	66,02%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	9,80	7,57	11,51	77,32%	65,82%
5	Tỷ suất LNST/VDL	Tỷ đồng	16,35	12,64	19,20	77,32%	65,82%

Đánh giá chung, năm 2023 là năm thị trường tài chính, bất động sản, xây dựng, vật liệu xây dựng đặc biệt gặp khó khăn, và ẩn chứa rất nhiều thách thức đối với hoạt động của các doanh nghiệp, như thiếu đơn hàng, cắt giảm công suất, cắt giảm lao động. Do đó, đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, như sản lượng tiêu thụ giảm dần, có thời điểm phải tạm ngưng sản xuất tất cả các dây chuyền, người lao động phải ngưng việc dài ngày. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch đại hội đồng cổ đông giao.

2.3. Công tác đầu tư:

Năm 2023, Tiếp tục nghiên cứu phương án di dời Công ty đến địa điểm mới theo chủ trương của tỉnh Đồng Nai.

2.4. Giám sát đối với Ban điều hành:

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành của Công ty thông qua các hoạt động tổ chức chỉ đạo, rà soát, củng cố đảm bảo hệ thống quy định nội bộ hiện hành (quy chế, quy định, quy trình) được kịp thời cập nhật, hoàn thiện phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

HĐQT đã theo sát tình hình biến động của thị trường, kịp thời chỉ đạo Ban điều hành điều chỉnh kế hoạch sản xuất linh hoạt, phù hợp với từng thời điểm của thị trường và phù hợp với máy móc, thiết bị hiện có của Công ty; áp dụng nhiều chính sách bán hàng để tiêu thụ sản phẩm, giảm hàng tồn kho.

2.5. Quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư:

HĐQT đã cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp Luật chứng khoán đối với tổ chức niêm yết. Các nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ, của HĐQT và các tài liệu liên quan khác đã được công bố đúng quy định đến cổ đông và nhà đầu tư quan tâm.

2.6. Công tác thanh toán, tạm ứng cổ tức:

- Đã thanh toán cổ tức năm 2022 cho cổ đông là: 12%/cổ phiếu
- Tạm ứng cổ tức năm 2023 là: 08%/cổ phiếu (ngày 15/03/2024)

3. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

3.1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị đã quyết liệt triển khai các nội dung theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT và các quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị đã thông qua và ban hành quy chế quản trị theo hướng tạo sự chủ động cao trong quản lý, điều hành từng lĩnh vực SXKD của Công ty; tăng cường trách nhiệm cá nhân, tính kỷ luật trong tổ chức thực hiện công việc được giao với yêu cầu về kết quả công việc cao nhất, bảo đảm quyền lợi tối đa cho cổ đông; và xác lập hệ thống kiểm soát chặt chẽ trong các hoạt động SXKD.

Công tác tổ chức các cuộc họp của HĐQT và việc lấy ý kiến Thành viên HĐQT bằng văn bản đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công ty. Các quyết định của HĐQT phù hợp thực tế tình hình SXKD và tạo điều kiện thuận lợi nhất để Ban điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp, thực hiện đúng vai trò và nhiệm vụ của mình để giúp HĐQT thực hiện tốt vai trò định hướng phát triển của công ty; Thảo luận và cho ý kiến xác đáng các vấn đề thuộc thẩm quyền, với tinh thần trách nhiệm cao, cẩn trọng, phát huy năng lực lãnh đạo, vì lợi ích của các cổ đông và lợi ích của Công ty.

Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty trong việc: Chỉ đạo thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các Thành viên HĐQT; Chỉ đạo tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT; Chỉ đạo giám sát Ban điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

3.2. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS:

a. Thù lao HĐQT, BKS năm 2023 là:

- Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng ban KS: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS: 2.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 2.000.000 đồng/người/tháng

(Chi tiết được trình ĐHĐCĐ quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2023)

b. Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS: Tuân thủ theo quy chế tài chính, định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

4. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành đã tổ chức điều hành hoạt động SXKD của Công ty đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công ty cũng như thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Ban điều hành đã kịp thời cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho HĐQT, Ban Kiểm soát tiếp cận, kiểm tra tình hình tài chính và các hoạt động khác của Công ty;

- Ban điều hành đã chủ động kịp thời đề ra nhiều biện pháp khắc phục khó khăn, thách thức để điều hành các hoạt động của Công ty, cụ thể:

+ Sử dụng hiệu quả và cân đối hợp lý nguồn lực hiện có, tăng cường tiết kiệm, quyết liệt giảm chi phí, nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng, đồng thời đảm bảo lợi ích của Công ty.

+ Công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính minh bạch, đúng pháp luật, đảm bảo an toàn và phát huy nguồn vốn; quyết liệt xử lý công nợ.

+ Tăng cường việc cải tiến kỹ thuật, công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm và phát triển được nhiều sản phẩm mới phù hợp với máy móc, thiết bị hiện có của Công ty.

+ Chủ động đề ra kế hoạch sản xuất với công suất hợp lý, vừa đáp ứng được nhu cầu của thị trường, giảm tồn kho, vừa duy trì được việc làm thường xuyên cho người lao động; Áp dụng nhiều chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp với từng thời điểm và từng loại sản phẩm hiện có để đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

1. Định hướng của Công ty:

Năm 2024, thị trường bất động sản, xây dựng, vật liệu xây dựng tiếp tục gặp nhiều khó khăn, nên việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty cũng sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Mục tiêu chính của năm 2024 vẫn là sản xuất với công suất hợp lý từng thời điểm, để duy trì thị trường và cố gắng duy trì việc làm thường xuyên cho người lao động. Hội đồng quản trị định hướng như sau:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, chỉ đạo và phối hợp với Ban điều hành hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024 với các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ thông qua;

- Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp cơ cấu tổ chức tinh gọn, tập trung trong quản lý, linh hoạt trong điều hành tổ chức sản xuất, tối ưu sử dụng chi phí và khai thác nguồn nhân lực hiện có của Công ty, tăng hiệu quả, tăng năng suất lao động;

- Chỉ đạo, phối hợp và giám sát Ban điều hành thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ như sau:
 - Tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động trong Công ty, thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, phù hợp với nội lực của Công ty;
 - Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của HĐQT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và thực tế trong quá trình hoạt động của Công ty;
 - Tiếp tục đẩy nhanh việc bổ sung hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ để nâng cao hiệu quả công tác quản trị điều hành;
 - Tiếp tục rà soát, quản trị hiệu quả chi phí hoạt động, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài sản, nguồn vốn, công nợ, hàng tồn kho;
 - Chỉ đạo các công tác liên quan đến quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, nhà đầu tư;
 - Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc gắn kết, tạo nền tảng để xây dựng Công ty đáp ứng tính thích ứng cao, chủ động, linh hoạt, đạt hiệu quả hoạt động cao hơn;
 - Xây dựng phương án di dời Công ty đến địa điểm mới theo chủ trương, kế hoạch của tỉnh Đồng Nai;
 - Đảm bảo việc làm thường xuyên cho người lao động.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu của năm 2024:

- Sản lượng sản xuất: 3.000.000 m²
- Sản lượng tiêu thụ: 3.000.000 m²
- Doanh thu: 290,812 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 9,355 tỷ đồng
- Cổ tức: 8%

3. Công tác đầu tư:

Theo kế hoạch của tỉnh Đồng Nai, Công ty phải di dời đến địa điểm mới vào cuối năm 2025 và phương án bồi thường và hỗ trợ việc di dời được UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai thông qua trong quý II năm 2024.

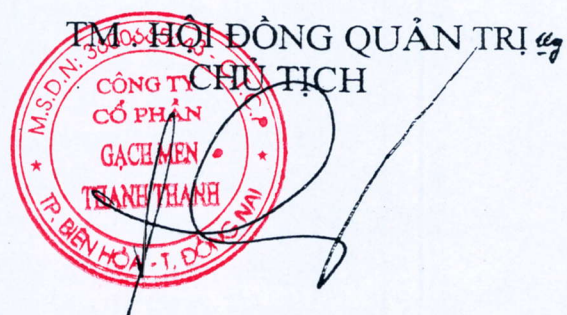
Hội đồng quản trị đã thành lập Tổ xây dựng phương án di dời Công ty đến địa điểm mới và sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi thực hiện.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024. Hội đồng quản trị Công ty mong nhận được sự quan tâm, ủng hộ của các cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban ĐH;
- Website công ty;
- Lưu HĐQT



Cao Trường Chu

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN THANH THANH

Địa chỉ: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

Tel: 0251 3836549 Fax: 0251 3836305

Mẫu CBTT-03

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT
NĂM 2023**

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

STT	Nội dung	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1	2	3	4
I	Tài sản ngắn hạn	<u>168,696,342,508</u>	<u>160,840,706,180</u>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	32,672,503,899	25,481,218,392
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	6,863,600,000	8,040,047,972
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	26,797,340,058	28,783,285,575
4	Hàng tồn kho	102,362,898,551	98,536,154,241
5	Tài sản ngắn hạn khác		
II	Tài sản dài hạn	<u>17,357,431,292</u>	<u>22,498,147,216</u>
1	Các khoản phải thu dài hạn	85,700,000	85,700,000
2	Tài sản cố định	<u>15,351,731,292</u>	<u>18,544,947,216</u>
	- Tài sản cố định hữu hình	15,351,731,292	18,544,947,216
	- Tài sản cố định vô hình		
	- Tài sản cố định thuê tài chính	-	-
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	-
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1,920,000,000	3,867,500,000
5	Tài sản dài hạn khác	-	-
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	<u>186,053,773,800</u>	<u>183,338,853,396</u>
III	Nợ phải trả	<u>67,134,163,256</u>	<u>60,829,743,133</u>
1	Nợ ngắn hạn	65,099,163,256	58,754,743,133
3	Nợ dài hạn	2,035,000,000	2,075,000,000
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	<u>119,840,817,148</u>	<u>122,509,110,263</u>
1	Vốn chủ sở hữu	119,840,817,148	122,509,110,263
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	59,923,480,000	59,923,480,000
	- Vốn thặng dư	313,744,700	313,744,700
	- Vốn khác của chủ sở hữu	14,054,939,829	14,054,939,829
	- Cổ phiếu quỹ	(652,100,000)	(652,100,000)
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
	- Quỹ đầu tư phát triển	20,406,405,071	19,141,694,574
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	25,794,347,548	29,727,351,160
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	-	-
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
	- Nguồn kinh phí	-	-
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	<u>186,974,980,404</u>	<u>183,338,853,396</u>

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	229,915,349,313	317,276,018,725
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	2,295,651,704	4,128,677,535
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	227,619,697,609	313,147,341,190
4	Giá vốn hàng bán	196,611,820,003	269,812,588,846
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	31,007,877,606	43,334,752,344
6	Doanh thu hoạt động tài chính	914,276,120	713,796,460
7	Chi phí tài chính	222,898,436	3,847,390,417
8	Chi phí bán hàng	7,372,143,771	10,215,064,485
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	16,064,839,193	15,720,905,743
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8,262,272,326	14,265,188,159
11	Thu nhập khác	1,299,543,637	163,888,889
12	Chi phí khác	35,410,280	
13	Lợi nhuận khác	1,264,133,357	163,888,889
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9,526,405,683	14,429,077,048
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1,952,803,641	2,922,471,394
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7,573,602,042	11,506,605,654
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1,275	1,413

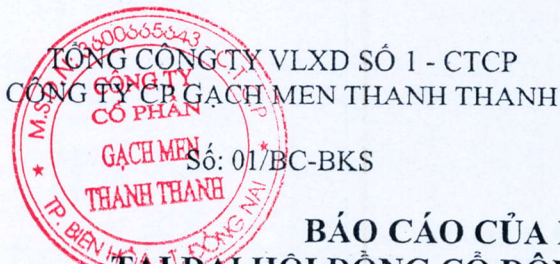
III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
1	Cơ cấu tài sản - Tài sản dài hạn / Tổng tài sản - Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	9.33 90.67	12.27 87.73
2	Cơ cấu nguồn vốn - Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn - Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	35.91 64.09	33.18 66.82
3	Khả năng thanh toán - Khả năng thanh toán nhanh - Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1.02 2.59	1.06 2.74
4	Tỷ suất lợi nhuận - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn chủ sở	%	4.07 3.33 6.32	6.28 3.67 9.39

Đồng nại, ngày 25 tháng 03 năm 2024.



TỔNG GIÁM ĐỐC
TRẦN HƯNG LƯƠNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----oOo-----

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN THANH THANH**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN THANH THANH**

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ Công ty CP gạch men Thanh Thanh.

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 19/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh.

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP gạch men Thanh Thanh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh các nội dung như sau:

I/ Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Đại hội cổ đông năm 2022 của Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh được tổ chức ngày 21/4/2022 đã bầu Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên:

- + Ông Đào Quang Sơn - Trưởng Ban Kiểm soát
- + Ông Nguyễn Thừa Vũ - Thành viên BKS
- + Ông Lê Nguyễn Quốc Trung - Thành viên BKS

- Mỗi thành viên Ban kiểm soát được phân công nhiệm vụ cụ thể theo biên bản họp phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát. Hàng tháng và quý thường xuyên trao đổi các vấn đề về quản lý và hoạt động SXKD của Công ty.

- Giám sát việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định và chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản trị và điều hành công ty.

- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, xem xét các nghị quyết và có ý kiến với HĐQT về việc quản trị công ty.

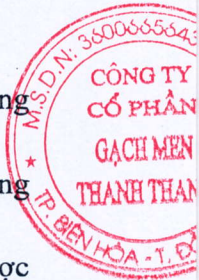
II/ Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty năm 2023:

1. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty năm 2023:

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 19/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh;

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán;

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, tài chính chủ yếu như sau:



TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	TH 2023	TH 2022	TH 2023 so KH 2023	TH 2023 so TH 2022
A	B	C	1	2	3	4=2/1	5=2/3
I	Kết quả SXKD						
1	Doanh thu thuần	Triệu đ	324,646	227,620	313,147	70.11%	72.69%
2	Lợi nhuận trước thuế	"	12,244	9,526	14,429	77.80%	66.02%
II	Các chỉ tiêu khác						
1	Sản lượng sản xuất	m2	3,500,000	2,390,794	3,552,616	68.31%	67.30%
2	Sản lượng tiêu thụ	"	3,500,000	2,328,495	3,443,860	66.53%	67.61%
3	Giá trị hàng hóa tồn kho	Triệu đ		102,363	98,536		103.88%
4	Tình hình công nợ						
-	Tổng nợ phải thu	Triệu đ		26,797	28,783		93.10%
-	Tổng nợ phải trả	"		67,099	60,830		110.31%

Nhận xét đánh giá:

Nhìn chung, năm 2023, Công ty chưa thực hiện được hầu hết các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã đề ra trong Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2023, cụ thể như sau:

- Sản lượng sản xuất đạt 68,31% so với kế hoạch, bằng 67,3% so với năm 2022.
- Sản lượng tiêu thụ đạt 66,53% so với kế hoạch, bằng 67,6% so với năm 2022.
- Doanh thu tiêu thụ đạt 70,11% so với kế hoạch, bằng 72,69% so với năm 2022.
- Lợi nhuận trước thuế là 9,5 tỷ đồng, đạt 77,8% so với kế hoạch, bằng 66% so với năm 2022.

Nguyên nhân:

- Năm 2023 là một năm rất nhiều khó khăn đối với ngành sản xuất VLXD, thị trường tiêu thụ trong nước cũng như xuất khẩu đều rất chậm, các công trình, dự án xây dựng cơ bản và đầu tư công chậm triển khai, giãn tiến độ, thị trường bất động sản ở trong tình trạng đóng băng làm cho sản lượng và doanh thu tiêu thụ của Công ty giảm mạnh. Trước tình hình trên, để tiết giảm chi phí, Công ty buộc phải thu hẹp sản xuất (ngày 07/10/2023 Công ty tạm ngưng sản xuất, ngày 25/10/2023 sản xuất lại 1 dây chuyền).

- Do ảnh hưởng của các yếu tố vĩ mô toàn cầu như lạm phát vẫn ở mức cao, kinh tế suy giảm tăng trưởng, việc chi tiêu của cá nhân và doanh nghiệp bị hạn chế. Trong khi đó sản phẩm gạch ốp lát không phải là hàng hóa thiết yếu dẫn đến sản lượng tiêu thụ sụt giảm mạnh.

- Sự biến động giá đầu vào của nguyên vật liệu, sự khan hiếm nhiên liệu và giá xăng dầu tăng do ảnh hưởng của cuộc chiến tranh Nga – Ucraina kéo dài, làm cho chi phí sản xuất tăng, dẫn đến giá thành sản phẩm tăng trong khi giá bán không tăng tương ứng.

- Máy móc thiết bị của công ty đầu tư đã lâu (trên 20 năm), công nghệ lạc hậu, công suất nhỏ, hư hỏng nhiều, chi phí sửa chữa lớn, dẫn đến giá thành sản phẩm cao, khó cạnh tranh với các dòng sản phẩm cùng loại trên thị trường.

Tuy nhiên, Ban điều hành Công ty đã tăng cường chỉ đạo công tác quản lý và tiết giảm chi phí, tận dụng lợi thế của dây chuyền nhỏ để thay đổi cơ cấu sản phẩm của các dây chuyền sản xuất một cách hợp lý, điều chỉnh giá bán các loại sản phẩm có lợi thế cạnh tranh trên thị trường, nên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty vẫn có lãi là 9,5 tỷ đồng.

Một số chỉ tiêu tài chính khác trong năm 2023 như sau:

- + Giá trị (thuần) dự trữ nguyên liệu, vật liệu, công cụ dụng cụ và thành phẩm tồn kho đến thời điểm 31/12/2023 là 102.363 triệu đồng, tăng 3,8% so với năm 2022, chủ yếu là nguyên vật liệu và thành phẩm tồn kho. Trong năm 2023, Công ty đã đánh giá và hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 536 triệu đồng, số dư cuối năm 2023 là 14,8 tỷ đồng.
- + Tình hình công nợ:
 - Nợ phải thu là 26,8 tỷ đồng, giảm 6,9% so với năm 2022, trong đó phải thu của Tổng công ty FiCO là 17,4 tỷ đồng.
 - Nợ phải trả là 67 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2022.

2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM - thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế Inpact. Đơn vị kiểm toán đã phát hành báo cáo kiểm toán theo thư kiểm toán số 110/2024/BCKT-CPA VIETNAM-HCM ngày 25/3/2024.

Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán viên: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

3. Về hoạt động của hội đồng quản trị (HDQT):

- HDQT hoạt động tuân thủ theo Điều lệ và quy chế của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Không có biểu hiện nào vi phạm pháp luật và chế độ chính sách của Nhà nước cũng như các quy định hiện hành.

- Qua xem xét các nghị quyết và tham dự các cuộc họp HDQT từng quý, năm. Ban kiểm soát nhận thấy: Các kỳ họp đều có kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD của quý trước, đồng thời triển khai thực hiện kế hoạch SXKD trong quý tiếp theo.

- Các thành viên HDQT đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến lĩnh vực được phân công.

4. Về hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nghị quyết của HDQT đề ra.

- Công ty ký kết các hợp đồng mua bán sản phẩm và nguyên nhiên vật liệu đầy đủ, đảm bảo đúng nguyên tắc quy chế tài chính.

- Ban điều hành đã đôn đốc chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ, các phân xưởng sản xuất tăng cường quản lý, tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, tăng cường kiểm soát nâng cao chất lượng sản phẩm, đồng thời phát triển các mẫu mới, quy cách mới để đáp ứng nhu cầu thị trường.

III. Đề xuất và kiến nghị:

- Năm 2023, mặc dù các chỉ tiêu về doanh thu, sản lượng sản xuất và sản lượng tiêu thụ chưa đạt so với kế hoạch đề ra, nhưng Công ty vẫn hoạt động có lãi là 9,5 tỷ đồng. Điều này đã phản ánh sự nỗ lực rất lớn của các thành viên HĐQT, Ban điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên công ty trong tình hình thị trường gặp nhiều biến động và khó khăn.

- Bên cạnh việc ký kết hợp đồng mua nguyên vật liệu với Tổng Công ty VLXD số 1, Công ty cần chủ động tìm thêm nguồn nguyên vật liệu có chất lượng ổn định, giá cả hợp lý để đảm bảo sản xuất ổn định, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

- Phối hợp với Công ty TNHH Kinh doanh sản phẩm FICO để phát triển thị trường, mở rộng kênh phân phối, gia tăng sản lượng tiêu thụ, phát triển mẫu mã mới, cải tiến chất lượng sản phẩm.

- Công ty cần mở rộng thị trường xuất khẩu để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm ra nước ngoài.

- Công ty làm việc với cơ quan chức năng của tỉnh Đồng Nai về chính sách hỗ trợ di dời; Xây dựng phương án di dời và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

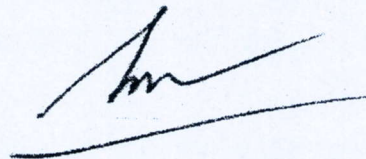
Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Đào Quang Sơn